

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về bảo vệ và khen thưởng
người phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04 tháng 8 năm 2007 và Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng tại Tờ trình số 01/2010/TTr-BCĐ ngày 08 tháng 6 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về bảo vệ và khen thưởng người phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Về bảo vệ và khen thưởng người phát hiện,
tố cáo hành vi tham nhũng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2010/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, hình thức và thủ tục về bảo vệ và khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng (gọi chung là người phát hiện) xảy ra tại địa phương, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Mục đích của việc bảo vệ, khen thưởng

1. Bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện khi bị đe dọa, trả thù, trù dập.
2. Ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích tinh thần và vật chất cho người phát hiện có thành tích trong việc phát hiện, đấu tranh với các hành vi tham nhũng.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận thông tin, cơ quan thụ lý giải quyết thông tin (gọi chung là cơ quan có thẩm quyền)

1. Cơ quan tiếp nhận thông tin: bao gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.
2. Cơ quan thụ lý giải quyết thông tin: Thanh tra thành phố, Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Thanh tra Sở - ngành thành phố, Thanh tra quận - huyện, Viện Kiểm sát nhân dân quận - huyện, Công an quận - huyện (gọi tắt là cơ quan thụ lý).

Điều 4. Đối tượng và nguyên tắc bảo vệ, khen thưởng

1. Đối tượng được bảo vệ và khen thưởng là người phát hiện và cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến hành vi tham nhũng xảy ra ở các địa phương, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và được cơ quan thụ lý xác định tính chính xác của thông tin về hành vi tham nhũng.

2. Việc bảo vệ và khen thưởng người phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định pháp luật để bảo vệ người phát hiện được an toàn khi bị đe dọa, trả thù, trù dập.

b) Việc áp dụng các biện pháp bảo vệ được thực hiện trong suốt thời gian mà người phát hiện có nguy cơ hoặc đã bị tấn công, bị xâm hại.

c) Khen thưởng bằng việc động viên tinh thần và khuyến khích bằng vật chất. Tùy theo tính chất vụ việc, nội dung phản ánh mà áp dụng hình thức và mức khen thưởng khác nhau.

d) Việc bảo vệ và khen thưởng có thể được áp dụng nhiều lần cho một đối tượng.

đ) Thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả, công bằng trong việc bảo vệ và khen thưởng người phát hiện.

Điều 5. Điều kiện bảo vệ, khen thưởng

1. Người phát hiện khi thực hiện việc tố cáo, phản ánh phải nêu rõ họ, tên, địa chỉ, nội dung phát hiện tham nhũng và cung cấp chứng cứ, thông tin, tài liệu có liên quan.

2. Thông tin và tài liệu do người phát hiện cung cấp, phản ánh cho cơ quan có thẩm quyền phải chính xác, trung thực và được cơ quan thụ lý kết luận về tính chất, mức độ của hành vi tham nhũng.

3. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nội dung tố cáo, phản ánh của người phát hiện thông qua các hình thức:

- Trực tiếp gặp.

- Gửi văn bản.

- Qua điện thoại.

- Qua mạng thông tin điện tử và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Chương II

QUY TRÌNH, HÌNH THỨC BẢO VỆ

Điều 6. Quy trình bảo vệ

1. Người phát hiện có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thực hiện các biện pháp cần thiết theo quy định pháp luật để bảo vệ người phát hiện.

Khi người phát hiện có yêu cầu được bảo vệ thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình phải áp dụng kịp thời các biện pháp cần thiết để bảo vệ theo quy định pháp luật.

2. Trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin phản ánh hoặc theo yêu cầu của người phát hiện, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản gửi Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng.

Trong thời gian 08 giờ kể từ khi nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền, Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng có trách nhiệm yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Trưởng Ban Chỉ đạo quận - huyện về phòng, chống tham nhũng, cơ quan Công an và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ.

3. Trong trường hợp khẩn cấp, nguy hiểm đối với người phát hiện, Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng trao đổi trực tiếp bằng điện thoại với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện để yêu cầu chỉ đạo cơ quan Công an nơi người phát hiện cư trú thực hiện ngay các biện pháp bảo vệ khẩn cấp.

4. Nếu người phát hiện đã yêu cầu được bảo vệ nhưng vẫn bị đe dọa, trả thù, trù dập thì cơ quan có thẩm quyền được giao trách nhiệm bảo vệ sẽ bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hình thức bảo vệ

1. Bảo vệ gián tiếp: cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm giữ bí mật thông tin về người phát hiện; không được tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích và các thông tin khác liên quan đến người phát hiện.

2. Bảo vệ trực tiếp: căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm, nội dung thông tin phản ánh, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định pháp luật để bảo vệ tính mạng, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện.

Chương III

QUY TRÌNH, HÌNH THỨC, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 8. Quy trình khen thưởng

1. Căn cứ vào văn bản của cơ quan thụ lý, ghi nhận thành tích của người phát hiện và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Thủ trưởng Sở - ban - ngành khen thưởng cho người phát hiện.

2. Thời gian thực hiện khen thưởng không quá 20 ngày sau khi cơ quan thụ lý xác định được giá trị của thông tin.

3. Trường hợp đặc biệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kiêm Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng quyết định khen thưởng đột xuất tương xứng với thành tích của người phát hiện.

Điều 9. Hình thức khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố, quận - huyện và sở - ban - ngành thành phố thực hiện việc cấp Bằng khen, Giấy khen và tiền thưởng theo đúng chế độ quy định của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Ngoài hình thức khen thưởng trên, tùy theo thành tích, người phát hiện còn được khen thưởng đột xuất đối với cá nhân, tập thể từ 1.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng hoặc có thể cao hơn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng quyết định.

- Tùy theo nguồn kinh phí khen thưởng của cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định mức khen thưởng kèm theo Giấy khen đối với cá nhân và tập thể có thành tích phòng, chống tham nhũng.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc phát hiện tham nhũng, có tầm ảnh hưởng rộng, tài sản thu hồi có giá trị lớn thì đề nghị Thủ tướng Chính phủ có hình thức khen và mức thưởng cao hơn.

3. Kinh phí khen thưởng cấp thành phố được trích từ ngân sách thành phố và từ khoản kinh phí đặc thù của Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng.

Điều 10. Thủ tục khen thưởng

1. Báo cáo kết quả xác minh, kiểm tra, thanh tra hoặc điều tra vụ việc và quyết định xử lý vụ việc tham nhũng; kết quả thu hồi về mặt kinh tế.

2. Văn bản đề nghị khen thưởng người phát hiện, có tóm tắt thành tích, đề nghị hình thức khen và mức thưởng.

3. Thủ tục đề nghị từ Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố trở lên gửi Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng xem xét; Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng có văn bản đề nghị Sở Nội vụ (Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố) trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Trường hợp có thành tích xuất sắc, Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng xem xét và Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng phối hợp Sở Nội vụ lập thủ tục để Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng trực tiếp đề nghị hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền bảo vệ hoặc đề nghị khen thưởng đối với người phát hiện.

2. Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế về bảo vệ, khen thưởng đối với người phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng; có trách nhiệm lập thủ tục, tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp thành phố trở lên; bảo đảm điều kiện thực hiện việc khen thưởng quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố), Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thực hiện việc khen thưởng theo chế độ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và mức thưởng quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

4. Giám đốc Công an thành phố chịu trách nhiệm triển khai, quán triệt trong ngành Quy chế về bảo vệ, khen thưởng người phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng; đồng thời chỉ đạo, phân công thực hiện việc bảo vệ theo quy định pháp luật và theo Quy chế này khi có yêu cầu.

5. Chánh Thanh tra thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố có trách nhiệm phối hợp với Chánh Văn phòng Ban

Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng đề nghị biểu dương, khen thưởng kịp thời người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định.

6. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Văn phòng Ban Chỉ đạo thành phố về phòng, chống tham nhũng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân